TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN VŨ QUANG	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH HÀ TĨNH	
Số: 12/2017/QĐST-HNGĐ	*Vũ Quang, ngày 26 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 17/2017/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Y, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn H, xã H1, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa***: Anh Hoàng Văn S và chị Phạm Thị T.

2. ***Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau***:

a. *Về con chung*: Giao con chung tên là Hoàng Trung N, sinh ngày 21/9/2011 cho chị Phạm Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Hoàng Văn S phải đóng góp phí tổn nuôi con mỗi tháng 1.200.000 đ (*Một triệu hai trăm ngàn đồng*), kể từ

tháng 10/2017 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hai bên có quyền đi lại chăm sóc con chung không được ai ngăn cấm.

b. *Về tài sản chung*: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. *Về án phí*: Áp dụng khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí; anh S phải nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng theo như thỏa thuận. Theo biên lai thu tiền số 006238 ngày 25/8/2017 của cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Vũ Quang thì anh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí; sau khi khấu trừ, số tiền vừa đủ nên không phải nộp nữa.

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- CCTHADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hùng